TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÚI THÀNH** **TỈNH QUANG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:16/2025/HSST.
Ngày: 13 - 3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Bà **Nguyễn Thị Xuân Thùy.**

Các Hội thẩm nhân dân :

Ông **Ngô Ánh Khôi.**

Ông **Nguyễn Văn Thư**

- Thư ký phiên tòa : Bà **Trịnh Thị Mỹ** – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Việt Hà –** Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2025/TL-HSST ngày 19 tháng 02 năm 2025 ; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ tên: **NVTr**, sinh ngày: 21/02/1993 tại Thăng Bình, Quảng Nam. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Q.

Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 12/12.

Nghề nghiệp: Công nhân.

Họ và tên cha: NVM. Họ và tên mẹ: VTKO.

Họ và tên vợ: VTTP, có một con sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 04/11/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ công an huyện Núi Thành (nay là Phân trại Tạm giam khu vực Núi Thành). Hiện có mặt tại phiên toà.

- Bị hại: Công ty Q, địa chỉ trụ sở: Xã T, huyện N, tỉnh Q. Đại diện theo pháp luật: Ông ĐLH – chức danh: Giám đốc. Đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: Ông NXT, chức danh: Trưởng phòng Hành chính nhân sự. Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông NVN, sinh năm: 1983, địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Q– chủ hộ kinh doanh: Hộ kinh doanh P. Vắng mặt.

+ Bà NTHT, sinh năm: 1990, địa chỉ: Phường A, thành phố T, tỉnh Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

NVTr là công nhân làm việc tại tổ tráng của Công ty Q(sau đây gọi tắt là "Công ty"). Lợi dụng thời điểm đêm khuya ngày chủ nhật công ty không hoạt động, nhân viên bảo vệ lơi lỏng, NVTr đột nhập lén lút cắt dây điện, tách lấy lõi đồng đêm bán phế liệu lấy tiền tiêu xài cá nhân, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào sáng ngày 01/9/2024, NVTr dự tiệc liên hoan lễ ngày 02/9 do Công ty tổ chức tại Công ty. Khi tham gia tiệc, NVTr đi xuống khu vực xưởng tổ tráng đi vệ sinh thì phát hiện dây điện ngầm dọc theo bờ tường rào giáp công ty CCI nối từ trạm biến áp đến nhà xưởng đang xây dựng có lõi đồng giá trị cao, NVTr nảy sinh ý định chiếm đoạt. Khoảng 13 giờ cùng ngày, NVTr rời tiệc ra về tìm mua dụng cụ cho việc cắt dây điện gồm 01 cưa cầm tay có cán gỗ, 02 lưỡi cưa loại cắt sắt, 01 dao rọc giấy, băng keo đen cách điện. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, NVTr đi bộ đến và trèo qua tường rào khu vực trạm biến áp T1 đột nhập vào bên trong Công ty, trốn phía sau xưởng tráng. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, nhân viên bảo vệ công ty không còn đi tuần tra, NVTr đi đến điểm cuối của dây cáp điện, dùng bút thử điện đặt vào các lõi của dây cáp điện để kiểm tra. Biết dây có điện nên NVTr đi đến Trạm biến áp ấn nút tắt cầu dao điện. Sau khi kiểm tra lại không thấy còn điện, NVTr đi đến góc tường rào sau xưởng tráng, gần trạm biến áp rồi dùng cưa sắt cưa rời dây điện với trạm biến áp, dùng băng keo đen cách nhiệt quấn kín riêng từng đầu lõi dây điện rồi đến trạm biến áp gạt cầu dao mở lại điện. Sau đó, từ vị NVTr cắt đầu tiên, NVTr đi theo dây điện cách khoảng vài chục mét tiếp tục cắt rời đoạn dây, rồi đứng rút đoạn dây điện đã cắt ra khỏi ống ruột gà màu đỏ chôn dưới đất, cắt dây điện thành nhiều đoạn ngắn khoảng 01m đến 05 m. NVTr đưa từng đoạn dây đã cắt rời qua tường rào gần trạm biến áp ra khỏi công ty, vác ra khu đất nhiều bụi cây gần đường sắt trước công ty. Tại đây, NVTr dùng dao rọc giấy xẻ dọc tách vỏ màu đen bên ngoài, rút lấy sợi dây còn vỏ màu trắng bên trong, cắt thành từng đoạn khoảng 80cm, bóc hết vỏ màu trắng mấy lõi đồng bỏ vào bao lát gói kín. Trong đêm NVTr chỉ bóc được một phần, số đoạn dây điện còn lại được NVTr cất giấu vào bụi cây, mỗi khi cần tiền tiêu xài thì ban đêm NVTr tìm đến bóc lấy đồng bán dần. NVTr mang lõi đồng trong các dây điện lấy trộm được đến bán cho ông NVN nhiều lần với số tiền tổng cộng khoảng 15 triệu đồng và bán 02 lần cho tiệm phế liệu trên đường Nguyễn Hoàng, thành phố Tam Kỳ với số tiền khoảng 25.000.000 đồng nhưng do thời gian lâu nên NVTr không nhớ ngày cụ thể. Vào ngày 04/9/2024, ông Nhi chuyển khoản cho NVTr 6.000.000 đồng tiền mua dây đồng vào tài khoản số 19070960196014 ngân hàng Techcombank do NVTr đứng tên chủ tài khoản. Sau tối ngày 01/9/2024, NVTr vẫn làm việc tại công ty. Đến 23/9/2024, NVTr nghỉ việc.

Lần thứ hai: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 06/10/2024, NVTr đón xe ô tô khách từ thành phố Tam Kỳ vào Núi Thành, đi bộ đến gần trạm biến áp, trèo qua tường rào đi vào Công ty, trốn sau xưởng tổ tráng để ngồi đợi như đã thực hiện lần thứ nhất. Khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, NVTr đi đến đoạn dây điện đã cắt vào ngày 01/9/2024, tiếp tục dùng cưa sắt cắt rời đoạn dây, rút đoạn dây đã

cắt ra khỏi ống ruột già chôn dưới đất, dùng dao và cưa cắt thành nhiều đoạn ngắn khoảng 04m đến 05m. Đến khoảng 03 giờ 00 phút ngày 07/10/2024, NVTr đã cắt được 06 khúc dây, kéo đưa ra khỏi tường rào công ty, đến khu đất nhiều bụi cây gần đường sắt trước công ty. Tại đây, NVTr dùng dao rọc giấy tách vỏ dây màu đen, rút lấy sợi dây còn vỏ màu trắng cắt ngắn còn khoảng 80cm, bóc hết vỏ màu trắng lấy lõi đồng bỏ vào bao lát gói kín. Đến khoảng 05 giờ 00 phút ngày 07/10/2024, NVTr lấy được lõi đồng của 02 khúc dây, cất giấu 04 khúc dây còn lại vào trong bụi cây, vác bao chứa lõi đồng đi qua đường Quốc lộ 1A đón xe ô tô khách mang đến bán cho tiệm phế liệu trên đường Nguyễn Hoàng, thành phố Tam Kỳ với số tiền 6.000.000 đồng.

Ngày 12/10/2024, NVTr đón xe vào lại để tiếp tục bóc lõi dây điện cất trong bụi nhưng phát hiện các đoạn dây điện không còn trong bụi nữa nên NVTr đi về.

Ngày 04/11/2024, NVTr đến Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Núi Thành đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 115/KL-HĐĐGTS ngày 13/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Núi Thành kết luận: tổng giá trị tài sản của hai lần NVTr chiếm đoạt là 122.690.700 đồng, cụ thể như sau:

Giá trị 40m đoạn dây điện, ký hiệu ZRYJV, thông số 3x240+1x120mm2-0.6/1kv, mua vào khoảng năm 2014, đã lắp đặt sử dụng, thời điểm chiếm đoạt ngày 02/9/2024 có giá trị là 96.228.000 đồng.

Giá trị 11m đoạn dây điện, ký hiệu ZRYJV, thông số 3x240+1x120mm2-0.6/1kv, mua vào khoảng năm 2014, đã lắp đặt sử dụng, thời điểm chiếm đoạt ngày 06/10/2024, có giá trị là 26.462.700 đồng.

Tại cáo trạng số 18/CT-VKS-NT ngày 17/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành truy tố bị cáo NVTr về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo NVTr về tội "*Trộm cắp tài sản*", đồng thời đề nghị:

- Về tội phạm và hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo NVTr từ 24 đến 30 tháng tù.

- Về dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 88.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường trực tiếp cho bị hại số tiền 80.000.000 đồng, số tiền còn lại 8.000.000 đồng gia đình bị cáo đã nộp cho Cơ quan CSĐT công an huyện Núi Thành để khắc phục hậu quả. Bị hại có đơn xin đình chỉ giải quyết vụ án đối với bị cáo.

- Về vật chứng:

+ Đề nghị tịch thu tiêu huỷ: Một mảnh kim loại màu trắng (dạng một phần đầu lưỡi dao rọc giấy bị gãy), diện 4x1,7cm; 02 khẩu trang màu trắng có chữ

Vinapro, 01 cái bật lửa ga màu đỏ, 01 cuộn băng keo đen nhãn hiệu Nano đường kính 6,0cm và 02 bao bì lát màu trắng, không có may đáy lần lượt diện (385x60)cm và diện (75x60)cm; 01 cưa cầm tay diện (45x10)cm có phần thân và cán quấn băng keo đen gắn lưỡi cưa kim loại diện (30x2)cm loại hai mặt lưỡi; 02 lưỡi cưa bằng kim loại diện (30x2)cm loại hai mặt lưỡi có một đầu được quấn băng keo đen, 01 con dao rọc giấy diện (14x5)cm, thân nhựa màu xanh có dòng chữ JIALI; 01 bộ quần áo bị ẩm ướt, trong đó: 01 áo thun loại ngắn tay, màu xám, dài 65cm, rộng 40cm, bên trong cổ áo có chữ ALLAN-MAN COLLECTION, 03 nút màu tím; 01 quần dài bằng vải, màu đen, dài 95cm, rộng 41cm, mặt trong lưng quần có dòng chữ Wincent.

+ 04 đoạn dây điện còn nguyên lõi có cùng chủng loại, bên ngoài vỏ dây có ký hiệu ZRYJV, thông số 3x240+1x120mm2-0.6/1kv, trong đó: 01 đoạn dài 2,4m, 03 đoạn còn lại mỗi đoạn dài 2,8m, 02 đầu mỗi đoạn đều có vết cắt thể hiện nham nhở theo 01 chiều hướng nhất định lộ ra ánh đồng còn mới đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp, không đề cập xử lý.

+ 02 điện thoại di động loại Oppo Reno2F và Iphone XS Max của NVTr không liên quan đến hành vi phạm tội, đề nghị trả lại cho bị cáo.

Tại phiên tòa và lời nói sau cùng, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Núi Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, kết quả định giá tài sản và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên toà, có đủ căn cứ xác định: Vào các ngày 01/9/2024 và 06/10/2024, NVTr có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là dây điện của Công ty Q, tách lấy lõi đồng nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.Tổng giá trị tài sản NVTr chiếm đoạt là 122.690.700 đồng. Hành vi của bị cáo NVTr đầy đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của vụ án: Quyền sở hữu tài sản hợp pháp của mọi công dân, tổ chức đều được pháp luật bảo hộ. Hành vi của bị cáo NVTr đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của Công ty Q được pháp luật bảo vệ, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo NVTr là người thành niên, đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức rõ hành vi của bản thân là vi phạm pháp

luật, nhưng vì mục đích để có tiền tiêu xài cá nhân mà cố ý thực hiện tội phạm. Vì vậy cần phải đưa ra mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho Công ty Q; đại diện Công ty Q có đơn yêu cầu đình chỉ điều tra, truy tố, xét xử đối với bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị cáo đầu thú, có nhân thân tốt. Do vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ khi quyết định hình phạt cho bị cáo là phù hợp với tính nhân đạo của pháp luật. Bị cáo NVTr thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản hai lần, mỗi lần đều đủ giá trị định lượng cấu thành tội phạm cụ thể: Lần 1 ngày 01/9/2024, giá trị chiếm đoạt 96.228.000 đồng; lần 2 ngày 06/10/2024, giá trị chiếm đoạt 26.462.700 đồng. Do vậy, hành vi của bị cáo có dấu hiện phạm tội hai lần theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, do vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để đảm bảo tính răn đe của pháp luật. Bị cáo có nhân thân tốt, có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS bị cáo còn có thể bị phạt tiền, tuy nhiên, bị cáo NVTr hiện đang bị tạm giam không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, bị áp dụng hình phạt tù có thời hạn nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] 04 đoạn dây diện còn nguyên lõi có cùng chủng loại, bên ngoài vỏ dây có ký hiệu ZRYJV, thông số 3x240+1x120mm2-0.6/1kv, trong đó: 01 đoạn dài 2,4m, 03 đoạn còn lại mỗi đoạn dài 2,8m, 02 đầu mỗi đoạn đều có vết cắt thể hiện nham nhở theo 01 chiều hướng nhất định lộ ra ánh đồng còn mới Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chủ sở hữu Công ty Qlà phù hợp.

[6.2] Tịch thu tiêu huỷ các công cụ phương tiện của bị cáo dùng vào việc phạm tội gồm: Một mảnh kim loại màu trắng (dạng một phần đầu lưỡi dao rọc giấy bị gãy), diện 4x1,7cm; 02 khẩu trang màu trắng có chữ Vinapro, 01 cái bật lửa ga màu đỏ, 01 cuộn băng keo đen nhãn hiệu Nano đường kính 6,0cm và 02 bao bì lát màu trắng, không có may đáy lần lượt diện (385x60)cm và diện (75x60)cm; 01 cưa cầm tay diện (45x10)cm có phần thân và cán quấn băng keo đen gắn lưỡi cưa kim loại diện (30x2)cm loại hai mặt lưỡi; 02 lưỡi cưa bằng kim loại diện (30x2)cm loại hai mặt lưỡi có một đầu được quấn băng keo đen, 01 con dao rọc giấy diện (14x5)cm, thân nhựa màu xanh có dòng chữ JIALI; 01 bộ quần áo bị ẩm ướt, trong đó: 01 áo thun loại ngắn tay, màu xám, dài 65cm, rộng 40cm, bên trong cổ áo có chữ ALLAN-MAN COLLECTION, 03 nút màu tím; 01 quần dài bằng vải, màu đen, dài 95cm, rộng 41cm, mặt trong lưng quần có dòng chữ Wincent.

[6.3] Đối với 02 điện thoại di động loại Oppo Reno2F và Iphone XS Max của NVTr không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả là cho bị cáo là phù hợp.

[7] Về dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận của các đương sự, bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền 88.000.000 đồng, đã bồi thường được 80.000.000 đồng, số tiền còn lại 8.000.000 đồng bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại được tính trừ vào số tiền bị cáo đã nộp vào Tài khoản số 3949.0.9042536.00000 của Công an huyện Núi Thành mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Núi Thành (Uỷ nhiệm chi cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Núi Thành theo uỷ nhiệm chi số 02 ngày 21/02/2025).

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Các vấn đề khác có liên quan:

[9.1] Ông NVN là chủ tiệm phế liệu mua bán dây điện nhiều lần với NVTr nhưng ông không biết đây là tài sản do NVTr phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT huyện Núi Thành không đề cập xử lý là phù hợp.

[9.2] Đối với lời khai của NVTr về việc bán lõi đồng dây diện cho tiệm phế liệu trên đường Nguyễn Hoàng, thành phố Tam Kỳ, Cơ quan CSĐT Công an huyện Núi Thành đã tiến hành xác minh có tiệm phế liệu của bà NTHT tuy nhiên bà NTHT không thừa nhận có mua lõi đồng dây điện của NVTr. Ngoài lời khai của NVTr, không có tài liệu chứng cứ khác chứng minh NVTr bán lõi đồng cho tiệm của bà NTHT, do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Núi Thành tách ra làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo **NVTr** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt bị cáo: **NVTr** 18 (*mười tám*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 04/11/2024.

2. Về dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của BLHS; Điều 357, Điều 468, Điều 586, Điều 589 của Bộ luật dân sự; Điều 30 của BLTTHS: Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận của các đương sự, bị cáo NVTr có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền còn lại 8.000.000 đồng, được tính trừ vào số tiền 8.000.000 đồng bị cáo đã nộp vào Tài khoản số 3949.0.9042536.00000 của Công an huyện Núi Thành mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Núi Thành (Uỷ nhiệm chi cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Núi Thành theo uỷ nhiệm chi số 02 ngày 21/02/2025).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: Một mảnh kim loại màu trắng (dạng một phần đầu lưỡi dao rọc giấy bị gãy), diện 4x1,7cm; 02 khẩu trang màu trắng có chữ Vinapro, 01 cái bật lửa ga màu đỏ, 01 cuộn băng keo đen nhãn hiệu Nano đường kính 6,0cm và 02 bao bì lát màu trắng, không có may đáy lần lượt diện (385x60)cm và diện (75x60)cm; 01 cưa cầm tay diện (45x10)cm có phần thân và cán quấn băng keo đen gắn lưỡi cưa kim loại diện (30x2)cm loại hai mặt lưỡi; 02 lưỡi cưa bằng kim loại diện (30x2)cm loại hai mặt lưỡi có một đầu được quấn băng keo đen, 01 con dao rọc giấy diện (14x5)cm, thân nhựa màu xanh có dòng chữ JIALI; 01 bộ quần áo bị ẩm ướt, trong đó: 01 áo thun loại ngắn tay, màu xám, dài 65cm, rộng 40cm, bên trong cổ áo có chữ ALLAN-MAN COLLECTION, 03 nút màu tím; 01 quần dài bằng vải, màu đen, dài 95cm, rộng 41cm, mặt trong lưng quần có dòng chữ Wincent.

Trả lại cho bị cáo NVTr: 01 điện thoại di động loại Oppo Reno2F và 01 Iphone XS Max bị vỡ mặt sau.

(*Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Núi Thành theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/02/2025*).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo NVTr phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng);*

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Xuân Thùy

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Núi Thành;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THA huyện Núi Thành;
- Công an tỉnh Quảng Nam;
- Phân trại TGKV Núi Thành;
- Lưu hồ sơ, lưu bộ phận HS.